

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Ban hành theo Quyết định số 84./QĐ-SIU ngày 22 tháng 5. năm 2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn)

1. Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Business Administration).

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Mục tiêu:

3.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo những người có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững lý thuyết, có năng lực chuyên môn sâu về quản trị kinh doanh đặc biệt là quản trị kinh doanh quốc tế, thông thạo tiếng Anh trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, có kỹ năng thực hành ở mức độ thành thạo, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề thuộc ngành học để trở thành những cán bộ có năng lực nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học và cao đẳng thuộc khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh hoặc tổ chức, điều hành và quản lý các lĩnh vực quản trị kinh doanh trong bối cảnh khu vực hoá và toàn cầu hoá nền kinh tế thế giới.

Xây dựng một nền tảng kiến thức vững chắc để tiếp tục tự đào tạo, phát triển năng lực cá nhân và nâng cao khả năng thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.

Chương trình đào tạo này đảm bảo tính liên thông với chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn và các trường có cùng ngành đào tạo và giúp cho học viên sau khi tốt nghiệp có thể tiếp tục theo học chương trình đào tạo tiến sĩ ở các trường đại học trong và ngoài nước.

3.2. Mục tiêu riêng

- PO1: Mở rộng, nâng cao và cập nhật cho học viên các kiến thức cơ sở đã được giảng dạy ở bậc đại học về quản trị kinh doanh

- PO2: Trang bị mới theo hướng chuyên sâu cho học viên một lượng kiến thức chuyên ngành cần thiết, đặc biệt kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh. Trong đó dành một thời lượng hợp lý để học viên giải quyết những bài tập tình huống và các vấn đề thực tiễn của các doanh nghiệp.

- PO3: Học viên thành thạo các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh, sử dụng tiếng Anh chuyên ngành tốt

- PO4: Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề về kinh doanh và quản lý, đặc biệt là những vấn đề về quản trị doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh quốc tế.

- PO5: Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các vấn đề kinh doanh và quản lý đồng thời nâng cao kỹ năng ứng dụng, để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- PO6: Đảm nhận được trọng trách về quản trị kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động trong môi trường kinh doanh của Việt Nam và quốc tế.

- PO7: Nghiên cứu, hoạch định chính sách và chiến lược kinh doanh ở các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước và tham gia lập dự án, thẩm định các dự án kinh doanh quốc tế của các tổ chức kinh tế quốc tế.

- PO8: Có thể tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh ở bậc đại học.

- PO9: Tiếp tục tham gia đào tạo ở bậc tiến sĩ ở trong và ngoài nước về chuyên ngành quản trị kinh doanh, quản trị kinh doanh quốc tế.

- PO10: Học viên xây dựng và phát triển tinh thần đồng đội thông qua làm việc nhóm.

4. Chuẩn đầu ra:

STT	Chuẩn đầu ra
1. Kiến thức	
PLO1	Nắm vững kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu thuộc Ngành quản trị kinh doanh.
PLO2	Hiểu rõ kiến thức về lý thuyết kinh tế cả vi mô, cả vĩ mô và quản lý; ứng dụng kiến thức tài chính và kế toán để giải quyết các vấn đề kinh tế và quản lý; hiểu và hệ thống hóa, vận dụng vào thực tiễn kiến thức trong kinh tế và kinh doanh
PLO3	Vận dụng kiến thức và khả năng tư duy hệ thống trong giải quyết các vấn đề về quản trị kinh doanh trong tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản trị; lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp hoạt động và phát triển bền vững trong môi trường cạnh tranh, hội nhập kinh tế quốc tế và cuộc cách mạng công nghệ lần thứ tư.
PLO4	Ứng dụng kiến thức về môi trường luật pháp, văn hóa, xã hội và đạo đức để thay đổi các chiến lược kinh doanh thích hợp trước những biến đổi của môi trường.
PLO5	Phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học.
2. Kỹ năng	
PLO6	Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.
PLO7	Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến.

STT	Chuẩn đầu ra
PLO8	Có kỹ năng nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp.
PLO9	Có trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
3. Mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm	
PLO10	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng, đổi mới và sáng tạo trong quản trị, điều hành doanh nghiệp và khuyến khích, động viên, hỗ trợ người khác cùng sáng tạo, đổi mới
PLO11	Có khả năng thích nghi với môi trường, hoàn cảnh, điều kiện, tự định hướng và hướng dẫn người khác.
PLO12	Có khả năng nhận xét, phân tích một cách khoa học, logic, đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.
PLO13	Có năng lực quản lý, điều hành, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

5. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp:

Các vị trí công tác có khả năng làm việc phù hợp và tốt:

- ✓ Nhà điều hành cao cấp trong các doanh nghiệp, tổ chức.
- ✓ Tự khởi nghiệp kinh doanh độc lập.
- ✓ Quản lý chiến lược hay quản lý chức năng như sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, mua hàng, chất lượng....
- ✓ Nhà quản lý hoặc tư vấn chính sách trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế xã hội.
- ✓ Học tiếp lên tiến sĩ hoặc giảng dạy và làm việc tại các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng trên cả nước.

6. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Học viên sau khi tốt nghiệp có khả năng: Tiếp tục học tập ở bậc Tiến sĩ; tự nghiên cứu, học tập, bổ sung các tri thức và kỹ năng còn thiếu nhằm đáp ứng với yêu cầu vị trí công tác và quy hoạch phát triển nhân sự ở đơn vị công tác.

7. Các chuẩn đầu ra đã tham khảo:

STT	Chương trình tham khảo	Tên trường đại học
Chương trình, tài liệu quốc tế		
1	Thạc sĩ QTKD	Đại học Deakin (Úc)
2	Thạc sĩ QTKD	Đại học Western Sydney (Úc)
3	Thạc sĩ QTKD	Đại học RMIT (Úc)
Chương trình, tài liệu trong nước		
1	Thạc sĩ QTKD	Đại học Kinh tế tp. HCM
2	Thạc sĩ QTKD	Đại học Quốc tế - ĐH Quốc gia HCM
3	Thạc sĩ QTKD	Đại học Kinh tế - Luật – ĐH Quốc gia HCM
4	Thạc sĩ QTKD	Đại học Mở - thành phố HCM
5	Thạc sĩ QTKD	Đại học Tôn Đức Thắng
6	Thạc sĩ QTKD	Đại học Quốc tế Hồng Bàng



TS. Trần Xuân Định

**ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG GIỮA CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG
TRÌNH ĐÀO TẠO SO VỚI YÊU CẦU CHUẨN ĐẦU RA TRONG KHUNG
TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA**

Khung trình độ quốc gia		Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
Kiến thức	Kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản thuộc chuyên ngành đào tạo	PLO 1, 2, 3, 4, 5
	Kiến thức liên ngành liên quan	PLO 1, 2, 3, 4, 5
	Kiến thức chung về quản trị và quản lý	PLO 1, 2, 3, 4, 5
Kỹ năng	Kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề một cách khoa học	PLO 6, 7, 8, 9
	Có kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác	PLO 6, 7, 8, 9
	Kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến	PLO 6, 7, 8, 9
Mức tự chủ và trách nhiệm	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng	PLO 10, 11, 12, 13
	Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác	PLO 10, 11, 12, 13
	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn	PLO 10, 11, 12, 13
	Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn	PLO 10, 11, 12, 13

**ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CỦA MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VỚI
MỤC TIÊU GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, TÂM NHÌN, SỨ MẠNG CỦA TRƯỜNG**

(Mức độ đáp ứng: 1: Không đóng góp; 2: Đóng góp dưới trung bình; 3. Đóng góp trung bình; 4: Đóng góp trên trung bình; 5: Đóng góp cao)

Mục tiêu chương trình đào tạo	Mục tiêu Giáo dục	Tâm nhìn của trường	Sứ mạng của trường
PO1: Học viên hiểu và nắm được kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị tổ chức và điều hành doanh nghiệp	3	3	3
PO2: Học viên phân tích các vấn đề và quyết định kinh doanh thực tiễn bằng cách sử dụng kiến thức, lý thuyết kinh doanh, cũng như các công cụ và công nghệ hỗ trợ ra quyết định. Từ đó, học viên có khả năng xây dựng và thực hiện những chiến lược, dự án cho tổ chức, doanh nghiệp.	3	4	4
PO3: Học viên xây dựng, trình bày và sử dụng các phương thức truyền thông kinh doanh hiệu quả để tiếp cận các đối tượng khách hàng, đối tác đa dạng.	4	4	4
PO4: Học viên có khả năng tạo môi trường làm việc gắn kết, công bằng trong nhóm, tổ chức, doanh nghiệp dựa trên sự đóng góp của các thành viên. Học viên đánh giá được mức hiệu quả của việc sử dụng các động lực thúc đẩy và các yếu tố ảnh hưởng trong việc đạt được mục tiêu chung của nhóm/tổ chức.	4	4	4
PO5: Học viên phân tích kiến thức về đạo đức, luật pháp, kinh tế và môi trường toàn cầu cho các tình huống kinh doanh thực tế và đánh giá tác động của chúng. Bên cạnh đó, học viên có khả năng chủ động thích nghi, sáng tạo và đổi mới, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội.	4	4	4
PO6: Học viên có năng lực tự học, tự nghiên cứu để phát triển chuyên môn và có thể tiếp tục học ở trình độ cao hơn.	4	4	4

Ghi chú:

1. *Mục tiêu giáo dục (Luật giáo dục đại học):*

Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước,

tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

2. *Tầm nhìn của Trường:*

Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn hướng đến là trường đại học quốc tế hàng đầu Việt Nam theo xu hướng giáo dục toàn cầu.

3. *Sứ mạng của Trường:*

Xây dựng môi trường giáo dục tiên phong, tôn trọng sự khác biệt và đa văn hóa, Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn đào tạo ra những lãnh đạo và công dân có ích cho xã hội, đầy mạnh mẽ nghiên cứu gắn liền thực tiễn, rèn luyện năng lực chuyên môn và hun đúc những nguyên tắc đạo đức trong mỗi sinh viên.

MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG GIỮA CÁC MÔN HỌC VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Mức độ áp dụng: 1: Không đóng góp; 2: Đóng góp dưới trung bình; 3. Đóng góp trung bình;
4: Đóng góp trên trung bình; 5: Đóng góp cao)

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo												
	PL O1	PL O2	PL O3	PL O4	PL O5	PL O6	PL O7	PL O8	PL O9	PL O10	PL O11	PL O12	PL O13
KHÓI KIẾN THỨC CHUNG													
Triết học	3	3		3						3			3
Tiếng Anh học thuật	3							4	4		4		
KHÓI KIẾN THỨC CƠ SỞ VÀ CHUYÊN NGÀNH													
Bắt buộc													
Quản trị sản xuất và tác nghiệp (nâng cao)	4	3		4		4							3
Quản trị chiến lược (nâng cao)	4		4	4	4		4			3	3		4
Kinh tế quốc tế	4	4			3								4
Quản trị marketing (nâng cao)		3	4				4			3	3		4
Quản trị dự án		4	3			4	4			3	4	4	4
Quản trị tài chính doanh nghiệp (nâng cao)			4	4		4	4	4		3			4
Phương pháp nghiên cứu khoa học	4	4					4						4
Kế toán quản trị			4	4	3		4	4		3			4
Tự chọn (chọn 02 học phần)													
Quản trị thay đổi & rủi ro			4	4		4				3			4
Toàn cầu hóa kinh tế và chính sách			4	3	4			4		4	3		4

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo												
	PL O1	PL O2	PL O3	PL O4	PL O5	PL O6	PL O7	PL O8	PL O9	PL O10	PL O11	PL O12	PL O13
kinh tế đối ngoại Việt Nam													
Thương mại điện tử		4				4	4		4	3	4	4	4
Quản trị nguồn nhân lực	4	3		4		3							3
Đạo đức kinh doanh & văn hóa doanh nghiệp		4		4						5	3	4	
Quản trị logistics và chuỗi cung ứng		4	4		4		4					3	4
Quản trị chất lượng		4	4		4	4	4			3		4	3
Luật thương mại quốc tế			4				4				3		4
Giao tiếp và đàm phán kinh doanh quốc tế		4	4		4	4	4		4	3		4	3
Quản trị kinh doanh quốc tế			4				4		4		3		4
Tài chính quốc tế		4	3			4	4		4	3	4	4	4
Phân tích định lượng		4	3			4	4			3	4	4	4
CHUYÊN ĐỀ													
Leadership		3			4						4		
M&A, các công cụ tài chính và thuế trong quản trị doanh nghiệp		3		4	4			4		4			
Hội nhập kinh tế quốc tế (khu vực mậu dịch tự do, mở cửa thị trường, đầu tư trực tiếp nước ngoài, các nguồn vốn đầu tư nước ngoài đối với Việt Nam)			3				4		4		4		4
Quản trị truyền thông và xây dựng thương hiệu doanh nghiệp		3					4				3		
LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP													
Luận văn tốt nghiệp	4	4	4	3	5		4				4		5

